

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều các Điều 100 và 103 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025 /TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 .

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C;

Địa chỉ: Số A T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Y.

Người được ủy quyền lại:

+ Ông Nguyễn Ngọc T1 - Chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Y;

+ Ông Nguyễn Ngọc S – chức vụ: Phó phòng tổ chức tổng hợp vietinbank Y1;
Địa chỉ trụ sở: Số H, đường Đ, tổ A, phường Đ, thành phố Y.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà B, đường C, tổ E, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Nguyễn Anh T2 có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C (Y1) toàn bộ số tiền theo hợp đồng vay kèm giấy đề nghị vay vốn số OD20240000263746 ngày 02-3-2024, tính đến hết ngày 01-6-2025 số tiền là: 104.527.345 đồng (một trăm linh tư triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

Trong đó:

+ Nợ gốc: 98.066.382 đồng (chín mươi tám triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi hai đồng);

+ Nợ lãi vay trong hạn: 5.222.091 đồng (năm triệu hai trăm hai mươi hai nghìn không trăm chín mươi một đồng);

+ Nợ lãi quá hạn: 1.238.872 đồng (một triệu hai trăm ba mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ ngày 02-6-2025 (ngày hòa giải thành) anh Nguyễn Anh T2 phải tiếp tục trả lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay kèm Giấy đề nghị vay vốn số OD20240000263746 ngày 02-03-2024 cho đến khi trả hết nợ gốc cho ngân hàng TMCP C (Y1). Trường hợp trong hợp đồng cho vay kèm giấy đề nghị vay vốn, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời hạn điều chỉnh của ngân hàng thì lãi suất mà anh T2 tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

2.2 Về án phí:

Ngân hàng TMCP C (Y1) phải chịu 1.306.591 đồng (làm tròn 1.306.500 đồng) (một triệu ba trăm linh sáu nghìn năm trăm đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2024/0001671 ngày 09-4-2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; trả lại cho ngân hàng số tiền 1.293.500 đồng (một triệu hai trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng) (ngân hàng đã nộp đủ tiền án phí).

Anh Nguyễn Anh T2 phải chịu 1.306.591 đồng (làm tròn 1.306.600 đồng) (một triệu ba trăm linh sáu nghìn sáu trăm đồng) anh T2 chưa nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Độ